

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng đối với các Dự án: Kênh trạm bơm 3, Kênh vượt cấp kênh N2, Kênh đập dâng Xã Diệu

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra được thành lập tại Quyết định số 120/QĐ-TTT ngày 23/6/2020 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng các Dự án Kênh trạm bơm 3, Kênh vượt cấp kênh N2, Kênh đập dâng Xã Diệu do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh (viết tắt là Ban Quản lý, nay đã sáp nhập vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh) làm chủ đầu tư; giải trình của Ban Quản lý; kết quả làm việc với đại diện các cơ quan có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

1. Các Dự án Kênh trạm bơm 3, Kênh vượt cấp kênh N2, Kênh đập dâng Xã Diệu (viết tắt là các Dự án) do Công ty TNHH tư vấn Đầu tư và Xây dựng Liên Việt thực hiện lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự toán chi phí tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật; Ban Quản lý trực tiếp giám sát thi công; Sở Tài chính phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành¹, nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước được bố trí đầy đủ, đến thời điểm thanh tra cả 03 dự án đều đã được thanh quyết toán xong.

Về nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; thi công xây lắp từng Dự án do các đơn vị thực hiện như sau:

1. Tổng chi phí đầu tư: (1) Dự án Kênh trạm bơm 3 là 7.614.197.000 đồng (bồi thường, giải phóng mặt bằng 418.833.000 đồng, xây dựng 5.776.622.000 đồng, quản lý dự án 168.857.000 đồng, tư vấn đầu tư xây dựng 756.579.000 đồng, khác 493.306.000 đồng). (2) Dự án Kênh vượt cấp kênh N2 là 8.227.462.000 đồng (xây dựng 7.250.644.000 đồng, quản lý dự án 203.327.000 đồng, tư vấn đầu tư 670.581.000 đồng, khác 102.910.000 đồng). (3) Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu là 7.948.618.000 đồng (bồi thường, giải phóng mặt bằng 1.464.189.000 đồng, xây dựng 5.105.880.000 đồng, quản lý dự án 179.476.000 đồng, tư vấn đầu tư 829.209.000 đồng, khác 369.864.000 đồng).

- Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi (*Kênh trạm bơm 3*), Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Đầu tư An Phát (*Kênh vượt cấp kênh N2*), Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi (*Kênh đập dâng Xã Diệu*).

- Thi công xây lắp: Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa, sau đó lần lượt đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng 179, Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Lũng Lô 251 (*Kênh trạm bơm 3*), Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hợp Nghĩa (*Kênh vượt cấp kênh N2*), Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp (*Kênh đập dâng Xã Diệu*).

2. Mục tiêu đầu tư của các Dự án: (1) Tiết kiệm nước, tăng diện tích tưới, đảm bảo yêu cầu cung cấp nước tưới, phòng chống hạn, phục vụ sản xuất nông nghiệp. (2) Hoàn chỉnh hệ thống kênh và công trình trên kênh, góp phần tích cực vào công tác quản lý vận hành để khai thác công trình mang lại hiệu quả cao nhất. (3) Khắc phục hạ tầng thủy lợi để ổn định và phát triển sản xuất nông nghiệp góp phần thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đề án tái cơ cấu nền nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Trong số 03 dự án này, có Dự án Kênh vượt cấp kênh N2 đã được Kiểm toán Nhà nước Khu vực III thực hiện kiểm toán về công tác thẩm định trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Kết quả kiểm toán thể hiện tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi tháng 11/2018: Công tác thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu cơ bản được thực hiện theo Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

II. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

Chủ đầu tư đã triển khai thực hiện các bước lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế; khảo sát lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm tra; giám sát thi công; lập kế hoạch bảo vệ môi trường; lập hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu xây lắp; đánh giá hồ sơ đề xuất, hồ sơ dự thầu; lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực, đủ tư cách pháp nhân; triển khai ký hợp đồng thi công, nghiệm thu và bàn giao đưa vào khai thác sử dụng; thực hiện bảo hành công trình các Dự án cơ bản phù hợp². Các Dự án đầu tư, xây dựng xong đưa vào khai thác, vận hành đã phát huy được hiệu quả như mục tiêu đầu tư đề ra, góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, vẫn còn một số vi phạm như sau:

1. Lập, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

Công tác lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế dự toán xây dựng không chính xác đã làm tăng tổng giá trị dự toán 102.072.000 đồng, cụ thể:

a) Việc áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá, hệ số trong việc lập dự toán.

2. Nghị định của Chính phủ số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng, số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Dự án Kênh trạm bơm 3: Dự án là kênh được đầu tư mới (*không phải công trình cải tạo, sửa chữa, mở rộng*) có tính toán kết nối với dây chuyền công nghệ của công trình hiện có nhưng đơn vị tư vấn lập dự toán lại áp dụng hệ số 1,2 để tính chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật là không đúng với quy định tại tiết 3.2.2 điểm 3.2 khoản 3 về Hướng dẫn áp dụng định mức chi phí tư vấn theo Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng về công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình “*Trường hợp cải tạo, sửa chữa, mở rộng có tính toán kết nối với dây chuyền công nghệ của công trình hiện có: Điều chỉnh định mức chi phí với hệ số $K=1,2$* ”; dẫn đến làm tăng giá trị dự toán 41.117.000 đồng.

- Dự án Kênh trạm bơm 3 và Kênh đập dâng Xã Điều: Đơn vị tư vấn khảo sát địa hình chỉ đo vẽ đường đáy kênh cho trắc dọc kênh cũ nhưng lại áp dụng hệ số điều chỉnh $k = 1,35$ là không đúng quy định theo mục 9.3.4.1 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8478-2010): “*Cắt dọc kênh cũ vẽ 3 đường: Bờ trái, phải và đáy kênh. Nếu có nước phải vẽ thêm đường mép nước*” và điểm 2, trang 40 đo vẽ mặt cắt dọc tuyến ở trên cạn; Chương XIII, Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về công bố Bộ đơn giá Xây dựng công trình - Phần khảo sát trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi “*Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến kênh cũ (đo vẽ 2 bờ kênh trên cạn)*” dẫn đến làm tăng giá trị dự toán 32.658.000 đồng (Kênh trạm bơm 3 là 17.181.000 đồng, Kênh đập dâng Xã Điều 15.477.000 đồng).

- Dự án Kênh đập dâng Xã Điều: Đơn vị tư vấn lập dự toán áp dụng định mức ván khuôn tường để tính cho ván khuôn đáy là không đúng quy định theo hướng dẫn áp dụng định mức để lập dự toán theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành thiết kế điển hình kiên cố hoá kênh loại III (*Ftưới $\leq 100ha$*) trên địa bàn tỉnh, làm tăng giá trị dự toán 28.297.000 đồng (tuyến Kênh H2: 22.663.000 đồng, tuyến Kênh T2: 5.634.000 đồng).

b) Việc áp dụng mã hiệu định mức cho công việc ván khuôn tường kênh cho các Dự án:

Các đơn vị tư vấn lập dự toán (*Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi đối với Kênh trạm bơm 3, Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Đầu tư An Phát đối với Kênh vượt cấp kênh N2, Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi đối với Kênh đập dâng Xã Điều*), đơn vị thẩm tra dự toán (*Công ty TNHH tư vấn Đầu tư và Xây dựng Liên Việt*), đơn vị thẩm định dự toán (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*), đơn vị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (*Sở Tài chính*) đều thống nhất với việc đơn vị tư vấn lập dự toán vận dụng mã hiệu định mức AF.82111 cho công việc ván khuôn bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn tường, cột vuông, cột chữ nhật, xà dầm, giằng, cao $\leq 16m$ theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành thiết kế điển hình kiên cố hóa kênh mương loại III (*F tưới $\leq 100 ha$*) trên địa bàn tỉnh để tính chi phí xây dựng cho công tác ván khuôn tường đối với kênh có mặt

cắt ngang hình chữ nhật có chiều cao $\leq 1\text{m}$ chỉ loại trừ Máy vận thăng 0,8T cho cả 3 dự án.

Qua thanh tra cho thấy việc vận dụng mã hiệu định mức AF.82111 để tính, thanh quyết toán khối lượng công việc ván khuôn tường kênh như trên là chưa phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công của công trình theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng³ và khoản 3⁴, khoản 4⁵, Điều 17 Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Theo giải trình của Ban Quản lý, các đơn vị tư vấn lập dự toán, thẩm tra dự toán có liên quan có nêu tại thời điểm lập báo cáo kinh tế kỹ thuật thì định mức được công bố tại văn bản số 1776/BXD-VP ngày 18/6/2007 và Quyết định số 1172/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 của Bộ Xây dựng không có định mức dự toán cho công tác ván khuôn kênh mương có mặt cắt ngang hình chữ nhật, hình vuông nên vận dụng mã hiệu định mức AF.82111 trừ phân chi phí máy vận thăng là phù hợp với các nội dung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt cho các loại hình công trình tương tự tại Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh. Hơn nữa, thực tế việc tổ chức thi công tại hiện trường sau khi đào móng có mở mái thi công thì phải lắp đặt cốp pha cho 2 tường kênh phải là 4 hàng cốp pha thẳng đứng cần một số đà gỗ, cây chống để neo giữ ván khuôn. Ngoài ra còn phải làm cầu công tác (*sàn đạo*) mới vận chuyển bê tông vào đổ cho 02 tường kênh.

Qua thanh tra cũng cho thấy trong quá trình thực hiện chức năng thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình thuộc lĩnh vực ngành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đã phát hiện có bất cập giữa việc áp dụng 02 mã hiệu AF.82511 (*Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn đáy*) và mã hiệu AF.82111 (*Ván khuôn bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn tường, cột vuông, cột chữ nhật, xà dầm, giằng, cao $\leq 16\text{m}$*), tính ra chênh lệch giữa 02 mã hiệu định mức này (đơn giá cho 100m^2) lên đến 8.857.316 đồng, nên Sở đã có Công văn số 2441/SNNPTNT ngày 09/8/2018 tham vấn ý kiến Sở Xây dựng trong việc việc áp dụng mã định mức đối với ván khuôn tường kênh cho phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công. Ngày 20/8/2018, Sở Xây dựng có văn bản số 2527/SXD-KT&VL phúc đáp, theo đó Sở Xây dựng

³ Định mức dự toán xây dựng công trình là mức hao phí cần thiết về vật liệu, nhân công, máy và thiết bị thi công được xác định phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công và biện pháp thi công cụ thể để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác xây dựng công trình

⁴ Chủ đầu tư sử dụng, vận dụng, tham khảo hệ thống định mức dự toán xây dựng có cùng công nghệ và điều kiện áp dụng đã được công bố hoặc vận dụng định mức dự toán có cùng điều kiện công nghệ và điều kiện áp dụng ở các công trình đã và đang thực hiện làm cơ sở xác định tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Đối với các công việc xây dựng đã có trong hệ thống định mức dự toán xây dựng được công bố nhưng chưa phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công cụ thể của công trình hoặc chưa có trong hệ thống định mức dự toán xây dựng được công bố thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh và bổ sung định mức dự toán xây dựng theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 19 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP làm cơ sở để tính chi phí đầu tư xây dựng công trình.

⁵ Nhà thầu tư vấn lập dự toán xây dựng theo thiết kế của công trình có trách nhiệm đề xuất định mức dự toán xây dựng cho các công tác xây dựng mới hoặc định mức cần phải Điều chỉnh, bổ sung để lập dự toán và đảm bảo tính đầy đủ về hồ sơ tài liệu báo cáo chủ đầu tư.

cho rằng việc vận dụng định mức do Bộ Xây dựng đã công bố để áp dụng cho công tác ván khuôn tường kênh theo mã hiệu AF.82511 trong tập định mức của Bộ Xây dựng công bố kèm theo Quyết định số 1172/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 là phù hợp. Tuy nhiên từ sau khi có phúc đáp của Sở Xây dựng, trong thẩm định Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vẫn tiếp tục thống nhất với các đơn vị tư vấn áp dụng mã hiệu định mức AF.82111 (bỏ chi phí máy vận thăng) cho các công trình kênh tương tự trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, theo giải trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì các công trình kênh chữ nhật tương tự đã triển khai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như: Gia cố các tuyến kênh Bbm1, B4, N6, N10, N12 thuộc Dự án Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi Thạch Nham đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 4696/QĐ-BNN-TCTL ngày 16/11/2017 (trong đó có chiều cao tường kênh $\leq 1m$) thì đều vận dụng định mức AF.82111 để xác định chi phí cho công tác ván khuôn tường kênh. Đến ngày 03/6/2021, Sở Xây dựng có Công văn số 1075/SXD-KT&VL đề nghị rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rà soát và có Công văn số 1631/SNNPTNT-QLXDCT ngày 11/6/2021 đề nghị bổ sung các định mức xây dựng đặc thù ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh do các mã định mức ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của UBND tỉnh đã không còn phù hợp với Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/201 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (trong đó có định mức công việc Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, cán khuôn kim loại, ván khuôn tường kênh tính theo $100m^2$). Hiện nay Sở Xây dựng đang tổng hợp để tham mưu UBND tỉnh.

Như vậy, qua thanh tra cho thấy có căn cứ để xác định chi phí xây dựng (tính theo $100m^2$) cho công tác ván khuôn tường đối với kênh có mặt cắt ngang hình chữ nhật có chiều cao $\leq 1m$ trên thực tế là lớn hơn định mức theo mã hiệu AF.82511 (*Ván khuôn cho bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn đá*) nhưng lại nhỏ hơn định mức theo mã hiệu AF.82111 (*Ván khuôn bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn tường, cột vuông, cột chữ nhật, xà dầm, giằng, cao $\leq 16m$, đã loại bỏ máy vận thăng*). Việc giải trình của Ban Quản lý và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có yếu tố thực tiễn cần xem xét một phần nhưng lại chưa đảm bảo chặt chẽ về pháp lý, vì theo quy định pháp luật đã viện dẫn nêu trên, trong trường hợp này Ban Quản lý phải xây dựng định mức trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định để có cơ sở nghiệm thu, thanh quyết toán cho các đơn vị thi công xây lắp⁶.

⁶ Căn cứ khoản 3 Điều 17 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ; điểm b, khoản 2, Điều 10 và điểm c, khoản 5, Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; khoản 3, khoản 4, Điều 17 Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Ban Quản lý xây dựng định mức cho công việc ván khuôn bê tông đổ tại chỗ, ván khuôn kim loại, ván khuôn tường, cột vuông, cột chữ nhật, xà dầm, giằng, cao $\leq 1m$; trên cơ sở đó làm thủ tục gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định. Căn cứ kết quả thẩm định định mức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 10 và điểm c, khoản 5, Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ), Ban Quản lý tính thanh toán giá trị khối lượng cho các đơn vị thi công.

Hiện nay các Dự án đã được phê duyệt quyết toán hoàn thành theo quy định, đã thanh toán xong công nợ, đóng hồ sơ dự án; Hợp đồng xây dựng Ban quản lý ký kết với các nhà thầu thi công là hợp đồng trọn gói (*giá hợp đồng không thay đổi trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng đối với khối lượng các công việc thuộc phạm vi hợp đồng đã ký kết, trừ trường hợp bất khả kháng và thay đổi phạm vi công việc phải thực hiện*) không có nội dung điều chỉnh các trường hợp phải xây dựng lại định mức để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán; đồng thời theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 15 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng quy định thì trong trường hợp này các Nhà thầu thi công không có lỗi nên cũng không có cơ sở để xây dựng lại định mức làm căn cứ nghiệm thu quyết toán cho các đơn vị thi công. Tuy nhiên các tập thể, cá nhân có liên quan phải kiểm điểm trách nhiệm để rút kinh nghiệm không để xảy ra sai sót tương tự.

* Trách nhiệm đối với các sai sót nêu trên thuộc về Ban Quản lý (*chủ đầu tư*), các đơn vị tư vấn lập dự toán (*Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi đối với Kênh trạm bơm 3, Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Đầu tư An Phát đối với Kênh vượt cấp kênh N2, Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi đối với Kênh đập dâng Xã Diệu*), đơn vị thẩm tra (*Công ty TNHH tư vấn Đầu tư và Xây dựng Liên Việt*), cơ quan thẩm định (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

3. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán công trình

Chủ đầu tư, tư vấn, giám sát và nhà thầu thi công xây lắp nghiệm thu tăng giá trị công trình 135.157.000 đồng (*Kênh trạm bơm 3: 67.110.000 đồng, Kênh vượt cấp kênh N2: 2.519.000 đồng, Kênh đập dâng Xã Diệu: 65.528.000 đồng*), chi tiết:

a) Nghiệm thu, thanh toán cho đơn vị tư vấn theo dự toán tính tăng: Xuất phát từ công tác lập dự toán của đơn vị tư vấn thiếu chính xác; cơ quan thẩm tra, thẩm định và chủ đầu tư phê duyệt dự toán cũng không chỉ ra một số hạng mục công việc đã thực hiện chưa phù hợp với tiêu chuẩn và quy định của pháp luật. Sau đó, sử dụng số liệu dự toán tính tăng này để làm hồ sơ nghiệm thu (*như đã nêu trên*), dẫn đến nghiệm thu thanh toán tăng chi phí khảo sát 73.775.000 đồng:

- Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi 58.298.000 đồng (*Kênh trạm bơm 3*).

- Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi 15.477.000 đồng (*Kênh đập dâng Xã Diệu*).

b) Nghiệm thu, thanh quyết toán tăng giá trị xây lắp 56.417.000 đồng cho đơn vị thi công.

b1) Theo dự toán tính tăng đối với Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu: Xuất phát từ công tác lập dự toán của đơn vị tư vấn thiếu chính xác; cơ quan thẩm tra, thẩm định và chủ đầu tư phê duyệt dự toán cũng không chỉ ra việc áp dụng định mức ván khuôn tường để tính cho ván khuôn đáy là không đúng

quy định (như đã nêu trên). Sau đó, sử dụng số liệu dự toán tính tăng này để làm hồ sơ nghiệm thu, dẫn đến thanh toán tăng giá trị xây lắp 28.297.000 đồng.

Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, cán bộ giám sát (ông Nguyễn Công Tâm, kỹ thuật của Ban Quản lý), đơn vị thi công (Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp).

b2) Tăng so với thực tế thi công 28.120.000 đồng:

- Dự án Kênh trạm bơm 3: Bên phải tuyến Kênh nhánh NBm3-2 tại Lý trình từ Km0+192,8 - Km0+383 (chiều dài 190,2m), thi công phần công việc đắp đất chưa đủ cao độ theo thiết kế. Nhưng vẫn nghiệm thu khối lượng của các công việc như dự toán, với khối lượng đất cấp III tăng 50,21m³ (mua đất, vận chuyển đất, đắp đất công trình, độ chặt yêu cầu K=0,9), tương ứng giá trị 8.099.000 đồng.

Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, cán bộ giám sát (ông Võ Văn Trinh, kỹ thuật của Ban Quản lý), đơn vị thi công (Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa).

- Dự án Kênh vượt cấp kênh N2: Bên phải tuyến Kênh N2-6 tại Lý trình từ H28-H30 (chiều dài 36m) và Lý trình từ H34-H36 (chiều dài 50m), bên trái tuyến Kênh N2-6-1 tại Lý trình từ H37-S5 (chiều dài 100m) thi công phần công việc đắp đất chưa đủ cao độ theo thiết kế. Nhưng vẫn nghiệm thu khối lượng của các công việc như dự toán, với khối lượng đất cấp III tăng 21,2m³ (mua đất, vận chuyển đất, đắp đất công trình, độ chặt yêu cầu K=0,9), tương ứng giá trị 2.315.000 đồng.

Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, cán bộ giám sát (ông Nguyễn Xuân Thọ, kỹ thuật của Ban Quản lý), đơn vị thi công (Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hợp Nghĩa).

- Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu: Thi công chiều dài kênh ngắn hơn so với bản vẽ hoàn công 07m thuộc Lý trình từ K0+64 - K0+826,09 tuyến Kênh T5 (thực tế 755m, hoàn công 762m) và 19,58m thuộc Lý trình từ K0 - K0+952,28 tuyến Kênh H2 (thực tế 932,7m, hoàn công 952,28m). Lý do thi công ngắn hơn là để phù hợp với địa hình, nhưng vẫn nghiệm thu khối lượng các công việc như thiết kế, dự toán (với khối lượng tăng: lót bạc nhựa 16,39m², ván khuôn đáy kênh 7,3m², ván khuôn tường kênh 48,6m², bê tông đáy kênh 1,967m³, bê tông tường kênh 2,915m³, giấy dầu nhựa đường 2 lớp 0,814m², đào xúc đất để đắp kênh, đất cấp III là 14,3m³, vận chuyển đất để đắp kênh, đất cấp III là 14,3m³, đắp đất kênh, đất cấp III, độ chặt yêu cầu K=0,9 là 15,1m³, đào bóc đất hữu cơ, đất cấp I là 4,7m³), tương ứng giá trị 17.706.000 đồng.

Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, cán bộ giám sát (ông Nguyễn Công Tâm, kỹ thuật của Ban Quản lý), đơn vị thi công (Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp).

* Do việc nghiệm thu tăng giá trị xây lắp các Dự án nêu trên, kéo theo nghiệm thu, thanh toán tăng các chi phí tương ứng 4.965.000 đồng (*tư vấn thiết kế 1.747.000 đồng, giám sát 1.465.000 đồng, quản lý dự án 1.753.000 đồng*), chi tiết:

- Dự án Kênh trạm bơm 3 là 713.000 đồng: Thiết kế 251.000 đồng (*Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi*), giám sát 210.000 đồng và quản lý dự án 252.000 đồng (*Ban Quản lý*).

- Dự án Kênh vượt cấp kênh N2 là 204.000 đồng: Thiết kế 72.000 đồng (*Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Đầu tư An Phát*), giám sát 60.000 đồng và quản lý dự án 72.000 đồng (*Ban Quản lý*).

- Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu 4.048.000 đồng: Thiết kế 1.424.000 đồng (*Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi*), giám sát 1.195.000 đồng và quản lý dự án 1.429.000 đồng (*Ban Quản lý*).

4. Các nội dung khác

a) Trong nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu được Ban Quản lý phê duyệt tại Quyết định số 48/QĐ-BQLDA ngày 28/10/2016 và phương án kỹ thuật khảo sát của đơn vị tư vấn khảo sát được phê duyệt cho công việc cắt ngang tuyến kênh trên cạn với khối lượng hợp đồng 4.242m (*ngiem thu, thanh toán theo đúng hợp đồng 4.242m*), song quá trình triển khai khối lượng khảo sát địa hình thực tế 5.088m; nhưng Ban Quản lý không điều chỉnh lại nhiệm vụ khảo sát để cho phù hợp với khối lượng thực tế là chưa đúng với quy định tại khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

* Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, đơn vị tư vấn (*Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi*).

b) Ban Quản lý đã chi số tiền 105.822.000 đồng (*theo dự toán được các đơn vị tư vấn lập và Ban Quản lý phê duyệt*) để mua Bảo hiểm công trình (*Kênh trạm bơm 3 tại Công ty Bảo hiểm Hàng không Quảng Ngãi 36.522.000 đồng, Kênh vượt cấp kênh N2 tại Công ty Bảo hiểm PVI Nam Trung bộ 37.300.000 đồng, Kênh đập dâng Xã Diệu tại Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông 32.000.000 đồng*), trong khi các công trình này không thuộc đối tượng phải mua Bảo hiểm công trình theo quy định tại tiết 5.1.1 điểm 5.1 khoản 5 của Phụ lục 7, Thông tư số 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của Chính phủ Quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Qua xem xét giải trình của Ban Quản lý⁷ cho thấy có yếu tố thực tiễn để xem xét quyết định việc mua bảo hiểm các công trình này. Bản chất khoản chi

7. Việc các công trình chịu tác động của thiên tai, địch họa... là tình huống bất khả kháng, một khi gặp các tình huống bất khả kháng thì thiệt hại xảy ra không chỉ riêng cho công trình lớn mà công trình nhỏ thậm chí còn chịu nhiều thiệt hại hơn nếu xét trên tiêu chí: Chi phí thiệt hại trên chi phí đầu tư. Do đó, việc được tiếp cận Bảo hiểm dự án là nhu cầu chính đáng cho các bên tham gia dự án, do không đối chiếu kỹ các quy định nên đã mua Bảo hiểm công trình không được phép đối với các Dự án này.

này cũng nhằm mục đích dự phòng rủi ro thiệt hại xảy ra, dù thực tế không phát sinh sự kiện thiệt hại để được bảo hiểm, nhưng đây không phải là khoản thất thoát ngân sách; số tiền này cũng đã thanh toán theo hợp đồng bảo hiểm nên cũng không có căn cứ pháp lý và thực tiễn để xử lý thu hồi lại. Tuy nhiên các tập thể, cá nhân có liên quan phải kiểm điểm trách nhiệm để rút kinh nghiệm không để xảy ra sai sót tương tự.

* Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, các đơn vị tư vấn lập dự toán (*Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Đầu tư và Xây dựng Quảng Ngãi đối với Kênh trạm bơm 3, Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Đầu tư An Phát đối với Kênh vượt cấp kênh N2, Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi đối với Kênh đập dâng Xã Diệu*).

c) Tại thời điểm thanh tra, các dự án đang được vận hành, khai thác bình thường. Phần lớn trên tất cả các tuyến kênh của từng dự án đều có một số loại cây mọc bao phủ 2 bên bờ dọc theo chiều dài tuyến, cụ thể:

- Kênh trạm bơm 3: Toàn tuyến Kênh chính và 04 Kênh nhánh (*NBm3-1, NBm3-2, NBm3-4, NBm3-5*) có một số cây cỏ, keo lá tràm, mì.

- Kênh vượt cấp kênh N2: Toàn tuyến kênh N2-6 và N2-6-1 có một số cây cỏ, chuối, cau, mì.

- Kênh đập dâng Xã Diệu: Toàn tuyến 06 tuyến kênh nhánh: H2 (*Kênh hữu*), T1, T2, T3, T5 và T9 (*Kênh tả*) đều có một số cây cỏ, keo lá tràm, chuối, mì.

Việc này cần được các đơn vị khai thác quản lý sử dụng (*UBND xã Nghĩa Kỳ đối với Kênh trạm bơm 3, UBND xã Nghĩa Thắng đối với Kênh vượt cấp kênh N2, UBND xã Sơn Hạ đối với Kênh đập dâng Xã Diệu*) khắc phục để không ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công trình kênh.

d) Đối với tuyến Kênh T9 thuộc Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu: Thi công có sai lệch về cao độ thành kênh và đáy kênh tại một số vị trí so với hồ sơ hoàn công làm tăng khối lượng với tổng giá trị 36.000.000 đồng. Qua xem xét thực tế thi công và giải trình của Ban Quản lý, của các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công cho thấy: việc lập hồ sơ hoàn công không đúng với thực tế tại hiện trường (*vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 4 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và Bảo trì công trình xây dựng*), tuy nhiên dù cho việc thi công có phát sinh tăng khối lượng so với thiết kế nhưng thực tế Ban quản lý vẫn chỉ nghiệm thu, thanh quyết toán theo đúng thiết kế đã được duyệt; phần thi công vượt này là phù hợp với địa hình có độ dốc khá lớn nên vẫn đảm bảo được công năng của kênh, đảm bảo vận hành bình thường để tưới tiêu diện tích đất theo hồ sơ thiết kế, không gây thiệt hại cho ngân sách, do vậy không cần phải thi công lại cho đúng thiết kế.

* Trách nhiệm vi phạm trên thuộc về Ban Quản lý, giám sát (*ông Nguyễn Công Tâm, cán bộ kỹ thuật của Ban Quản lý*), đơn vị thi công (*Công ty Cổ phần xây dựng Đô thị và Khu công nghiệp*).

III. NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM

1. Nguyên nhân

- Nhận thức pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng của chủ đầu tư còn có hạn chế, dẫn đến vi phạm, tồn tại trong các giai đoạn đầu tư.

- Các doanh nghiệp tham gia thực hiện các dự án còn có hạn chế trong nghiên cứu quy định pháp luật liên quan và cả trong chấp hành thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư, dẫn đến sai sót, vi phạm.

2. Trách nhiệm

Những vi phạm đã được trình bày ở phần kết quả thanh tra, trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý, các đơn vị (*tư vấn thiết kế, lập dự toán; thẩm tra; thẩm định; đơn vị thi công*) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đã được xác định cụ thể trong từng nội dung vi phạm trình bày trong phần kết luận các nội dung thanh tra.

IV. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế

Đối với số tiền vi phạm 135.157.000 đồng do Chủ đầu tư, tư vấn, giám sát và nhà thầu thi công xây lắp nghiệm thu tăng giá trị công trình: Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành 03 quyết định thu hồi tiền (*số 15/QĐ-TTT, 16/QĐ-TTT, 17/QĐ-TTT cùng ngày 09/02/2021*); đến nay các đơn vị đã chấp hành nộp toàn bộ số tiền trên vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh.

2. Kiến nghị Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh:

- Chỉ đạo biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các sai sót, vi phạm phát hiện qua thanh tra, đảm bảo không để xảy ra vi phạm tương tự.

- Phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng đề rà soát, đề xuất xây dựng, ban hành định mức đặc thù áp dụng đối với các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, trong đó có định mức ván khuôn tường kênh cho phù hợp thực tế.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm công chức, viên chức có liên quan (thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trước đây) về những vi phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Kiến nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thành việc đề xuất xây dựng, ban hành định mức đặc thù áp dụng đối với các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo Công văn 1631/SNNPTNT-QLXDCT ngày 11/6/2021 của Sở, trong đó có định mức ván khuôn tường kênh cho phù hợp thực tế.

- Tổ chức rút kinh nghiệm về công tác thẩm định việc áp dụng mã hiệu

định mức cho công việc ván khuôn tường kênh còn có bất cập, sai sót như nêu tại phần kết luận thanh tra.

4. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Tư Nghĩa: chỉ đạo UBND xã Nghĩa Kỳ (*đối với Dự án Kênh trạm Bơm 3*) và UBND xã Nghĩa Thắng (*đối với Dự án Kênh vượt cấp kênh N2*) thường xuyên kiểm tra, nạo vét bùn, rác, phát quang bụi rậm, cây cối mọc bao phủ kênh để đảm bảo phát huy hiệu lực, hiệu quả dự án như mục tiêu đề ra.

5. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà: chỉ đạo UBND xã Sơn Hạ (*đối với Dự án Kênh đập dâng Xã Diệu*) thường xuyên kiểm tra, nạo vét bùn, rác, phát quang bụi rậm, cây cối mọc bao phủ kênh để đảm bảo phát huy hiệu lực, hiệu quả dự án như mục tiêu đề ra

6. Đề nghị Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra này; tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở trong 15 ngày liên tục. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này phải báo cáo kết quả thực hiện (*kèm theo tài liệu, chứng cứ chứng minh*) cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo theo quy định.

7. Căn cứ Điều 8 và Điều 40 Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chỉ đạo các đơn vị thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục 2 - Thanh tra Chính phủ;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính;
- UBND các huyện: Tư Nghĩa, Sơn Hà;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- VP và các Phòng NV;
- Lưu: VT, Đoàn ttra.

CHÁNH THANH TRA

Trà Thanh Danh